



Thay mặt Bốn sư THÍCH HẢI-QUANG
PHÁP-HOÀ PHẬT TỰ - MẬT-TỊNH ĐẠO TRÀNG
1107 E. 32nd St. Tucson, AZ 85713 – Tel : (520) 445-7747
Web site : www.phaphoatu.com

HỎI :

Thưa Cô Bảo-Đăng,

Con tên Quả Thành ở NC, con thắc mắc là những thân nhân chết đã được ban Hộ niệm, chư Tăng Ni đến tụng Kinh (trước khi chết) và tụng kinh cầu siêu (sau khi chết) trọn 49 ngày (là 7 thất) đầy đủ, nhưng không hiểu sao con cháu vẫn thấy về hoài, có vẻ buồn khổ lắm. Riêng con cũng biết chút ít về Phật pháp, cũng có tham gia đi hộ niệm cho người bệnh sắp chết. Con cũng nhận thấy hiện nay có quá nhiều trường hợp những vong linh Ông Bà, Cha Mẹ đã chết lâu rồi, có thờ cúng dâng hoàng mà vẫn chưa được siêu thoát, thì làm cách nào để giúp cho họ được siêu? Mình hộ niệm giống như người còn sống (đang chờ chết) được không Cô? Họ có được vãng sanh không Cô? Con được biết phương cách hộ niệm của Cô thật khác lạ, giải oán nghiệp thật tuyệt vời, và Cô trì Chú hộ niệm cho người chết có hiệu quả không thể nghĩ bàn. Xin Cô từ bi ban cho chúng con lời dạy, làm cách nào để cứu độ vong linh đúng pháp ? Chân thành cảm ơn Cô.

Một Phật tử ở tiểu bang xa.

ĐÁP :

Nam mô A-DI-ĐÀ PHẬT, trước khi đi sâu vào phần câu hỏi của Đạo hữu, tôi xin kể một câu chuyện sau đây, có liên quan về sự hộ niệm siêu độ đúng pháp cho vong linh thân nhân chết đã lâu mà chưa được siêu thoát.

Chuyện Hộ Niệm cho quá cố hương linh của Mẹ Chồng được sanh Thiên.

Trong ngày chủ nhật, tháng 11, 2015, có tất cả Phật tử chứng minh đồng hộ niệm tiếp dẫn.

Kính bạch Cô,

Con xin trình lên Cô một việc thật hy hữu đã xảy ra trong buổi sinh hoạt đạo tràng chúng con tuần này, ngày chủ nhật 2015.

Sau khi chúng con kết thúc phần Sám Hối Thập Nhị Danh rồi, tất cả đồng bắt qua phần Trì Chú. Mọi người hăng say trì chú, đồng tâm, rập tiếng và đồng một lời chú phát lớn vang dội khắp phòng. Khoảng hơn nửa tiếng, chợt có một bác tên Diệu Phước ngưng trì chú la lớn, với sắc mặt đỏ hần lên, cử chỉ khác thường. Con đoán biết sẽ có chuyện rồi, nên ra hiệu cho mọi người tiếp tục trì Chú không ngừng.

Con liền hỏi : - *Bác làm sao vậy ?*

Bác ấy không trả lời mà mắt cứ nhìn trừng trừng lên tường, miệng nói lắp bắp điều gì nghe không rõ. *Con hỏi bác có sao không ?*

(Con được biết là mấy ngày nay bác không được khỏe lắm, 3 đêm nay Ông chồng của bác nằm mơ thấy kẻ mầu về hoài, như muốn nói điều gì đó với bác).

Nên con nghi là vong mẹ chồng đã nhập trong người của bác gái rồi. Con liền bắt ấn, trì Chú... nói với cái vong :

-Lúc bà còn sống là mẹ chồng, giờ đã chết rồi không được siêu thoát, nay làm hồn ma vất vưởng, đói lạnh. Giờ bà dựa nhập vào con dâu để làm gì? Bà muốn điều gì, cần giúp gì cho bà được siêu thoát? Đừng có sợ, bà cứ nói đi, chúng tôi sẽ giúp cho bà.

Chợt bà mượn miệng của bác (con dâu) nói rằng :

-"Tôi là mẹ kế của nó. Khi còn sống, mỗi lần nó niệm Phật trên gác, tôi ở dưới nhà đều nghe hết. Tôi rất thương nó vì làm dâu mà nó chưa hưởng sung sướng được ngày nào. Tính tình nó hiền lành, nhẫn nhục, trong khi tôi còn sống lại có những việc không đúng đối với nó. Sau khi tôi chết, tôi bị bắt nhốt đánh đập ngày đêm, không cho ăn uống, còn bị hành hạ khổ lắm. Không phải chỉ một mình tôi mà có rất đông rất đông đều bị bắt nhốt giống như tôi vậy, khổ lắm, khổ lắm".

Vừa nói bà vừa khóc nức nò, nghẹn ngào bà nói tiếp :

"May phước cho tôi! Khi nhận được những lời hồi hướng của nó gởi đến, làm cho tôi vô cùng hối hận. Có một cái lực sáng nào đó rất mạnh đã đẩy tôi ra khỏi chỗ đó, nên tôi cứ theo cái lực sáng đó mà tới được nơi đây. Con xin thành tâm sám hối, con xin thành tâm sám hối, con muốn được về với Phật !"

Sau khi nghe những lời van cầu như vậy, con hỏi bà có muốn Quy Y Tam Bảo không, bà ta gật đầu, bà nói rõ tên của mình là Phạm Thị Mỹ, 74 tuổi .

Con liền quy y đặt pháp danh cho bà là Thiện Tâm, rồi con giảng sơ qua về 6 cõi, nhân quả, khuyên bà buông bỏ mọi oán hận thì mới về được Cực lạc. Bà gật đầu đồng ý, nhưng con lại cảm được tâm bà có điều gì chưa được thông, nên hỏi tiếp bà có điều gì còn chất chứa không ? Bà nói nghĩ lo về con cháu. Con giảng cho bà hiểu nếu trong lòng còn chất chứa chưa có buông xả thì không về với Phật được. Bà gật đầu đồng ý.

Con và tất cả Phật tử trong đạo tràng có mặt liền niệm Phật hộ niệm giúp cho bà đi... Được một hồi lâu, chợt nghe tiếng bà nói là không bay lên được nữa, đang bị đứng lại !

Con liền hỏi :

- Bà đi đến đâu rồi ? Bà trả lời là đang trên nóc nhà !

Con nói với mọi người niệm Phật phải thành tâm, coi như mình đang hộ niệm cho người sắp mất vậy. Rồi cả đạo tràng đồng rập tiếng vang rền câu niệm Phật. Được khoảng một hồi lâu không nghe bà nói nữa và tiếng niệm Phật vẫn đều đặn...Con tưởng bà ấy đã siêu rồi, thì bỗng dưng con lại nghe:

- *Ồi giời ! Bị đứng khựng nữa rồi cô ơi, cứu tôi với !*

Con mới hỏi bà hiện đang đến đâu rồi ?

Bà trả lời liền :

- Tôi đang đứng giữa trời. Tôi thấy ở trên không trung có Phật cao lớn, phía sau có rất đông người, mà không tài nào bay tới được. Tôi bị dính cứng ở đây rồi, xin cô cứu tôi !

Nghe vậy con quỳnh quá liền bắt ấn; trì Chú QMCNQDDRN vô người bác dâu (đang ngồi trước

mặt con) rồi dùng tâm lực của con vào 2 tay kết ấn từ từ kéo bà lên trời, tiếp tục con đường bà đang tiến tới. Đạo tràng vẫn vang rền tiếng niệm Phật, hồn bà Pt Thiện Tâm lại bay tiếp. Vì không nghe tiếng của bà nữa, con nghĩ bà ấy ổn rồi, nên ngưng kéo bà lên. Con trì chú tiếp được 10 phút, lại nghe tiếng bà réo lớn...con hỏi bà tới đâu rồi ! bà nói :

- Được thêm 1 đoạn nữa rồi cũng **khựng** lại không bay lên được nữa !

Con liền kêu bà phải niệm Phật, phải nhất tâm mà niệm thì mới bay được tới Phật đang đứng chờ. Phật tử vẫn tiếp tục Niệm Phật, riêng con vẫn giữ phần trì chú tiếp dẫn....

Sau 2 tiếng trợ niệm, bác con dâu cho biết rằng :

Lúc con trì chú tiếp trợ cho, thì bà rung mình rồi thấy người nhẹ, bay lên được. Sau nhiều lần bị khựng lại dính cứng. Bác thấy bà bay lên tới Phật, nhưng không đến thẳng chỗ Phật A Di Đà đang đứng mà lại đi vòng qua phía sau chỗ có Thánh Chúng. Tuy vậy bà cũng không đến gần Thánh Chúng được, giống như có một lớp mây ngăn cản giữa Thánh Chúng đang đứng. Bà bay qua hướng khác có tia sáng dẫn đường, sau đó tất cả hình ảnh liền biết mất.

Bác Diệu Phước trở lại bình thường, sắc mặt không còn đỏ như trước nữa.

Thưa Cô, con thắc mắc là không biết bà ấy có được vãng sanh không hoặc về cõi nào ?

Xin Cô chỉ dạy cho chúng con được thêm tỏ tường.

Thưa Cô,

Sau đó con nói với bác là cúng cho bà Thiện Tâm này 7 tuần, nhưng bác không có nhiều tiền để in nhiều quyển Kinh. Con chỉ cho bác copy ra những “Lá Thư Học Phật” mang phát ở các chùa cho Phật tử đọc. Với số tiền nhỏ đó bác copy được nhiều lá THP và cho được rất nhiều người đọc, rồi hồi hướng cho bà mẹ kế liên tiếp 7 tuần, bác đều làm y như vậy.

ĐÁP :

Xin chúc mừng cho bà cụ Thiện tâm, đã thoát khỏi nghiệp nạn, vong hồn không còn bị hành hạ nữa, cũng nhờ có con dâu biết Sám hối, biết trì Chú, biết hồi hướng cho cha mẹ quá cố được siêu sanh Tịnh độ, thoát khỏi 3 ác đạo (*địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh*).

Theo những lời kể lại, thì bà cụ không được vãng sanh, mà chỉ được về cõi Trời mà thôi !

Những lá Thư Học Phật trước đã có giảng qua về sự vãng sanh cần phải tu tập như thế nào mới bảo đảm, và làm những mật hạnh gì để không lạc vào 3 ác đạo, 6 nẻo luân hồi..v.v...

Trong trường hợp của vong bà Thiện Tâm này thì không được vãng sanh mà chỉ được về cõi Trời mà thôi. Tại sao ?

1/- Khi còn sanh tiền bà chưa hề tu tập, chưa hề biết niệm Phật, chỉ nghe tiếng con dâu niệm Phật mà thôi. Nên không có HẠNH vãng sanh.

2/- Bà cũng không có hiểu biết chút gì về 2 chữ “vãng sanh”; nên không có đức TIN nào về cõi Cực Lạc cả. Bà chưa hề nghe giảng qua về sự thù thắng của cõi Cực Lạc; nên không biết đức Phật A-DI-ĐÀ là ai ? Hạnh nguyện của Ngài như thế nào ? Tiếp dẫn ra sao..v.v.....

3/- Hai điều trên đã không có rồi thì làm sao bà biết NGUYỆN cầu để được vãng sanh ư ?

Cho nên bà không được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc là lẽ đương nhiên rồi.

Hỏi : *Vậy tại sao lại có đức Phật A-DI-ĐÀ và Thánh Chúng đứng đợi trên không trung?*

Đáp :

Sở dĩ có đức Phật và Thánh chúng đứng đợi trên không trung; là vì có quá nhiều người có được cái TÂM thành kính, có được cái TÂM tha thiết “Niệm Phật” cầu mong giúp cho bà cụ được siêu thoát, nên đã dốc hết tâm thành mà niệm. Tất cả đều đồng một tâm, đồng một ý và đồng một lời niệm, nhất là có được đồng một cái TÂM THA THIẾT (*những cái tâm tha thiết này kết thành một cái LỰC mạnh đã cảm ứng đạo giao được với Phật nên Phật và Thánh Chúng đến tiếp dẫn*).

Nhưng vì tự thân của bà không có đầy đủ 3 phần TÍN, HẠNH, NGUYỆN cho nên không được vãng sanh. Tuy thấy Phật đang đứng trước mắt nhưng không tài nào đến được, đám mây vô minh đã che khuất. Hồn bà chỉ bay theo hướng NGHIỆP của ánh đèn vô minh mà thôi (*Nghiệp dẫn đường*).

a/- Khi còn sống bà không có TIN hoặc biết gì về hạnh nguyện của đức Phật A-DI-ĐÀ.

b/- Khi còn sống bà không có thực HÀNH niệm câu Phật nào cả, mà chỉ nghe con cháu niệm Phật mà thôi.

c/- Khi còn sống bà cũng không có tự mình tha thiết PHÁT NGUYỆN cầu để vãng sanh.

Ba điều tối quan trọng cho người muốn được vãng sanh, thì bà lại không có được cái điều nào cả, thì làm sao được vãng sanh ?

Đâu phải ai muốn vãng sanh cũng được dễ dàng đâu ! Khi còn sống phải có tu tập, phải hiểu rõ đầy đủ 3 điều trên TÍN, HẠNH, NGUYỆN cho chuyên cần, cho tha thiết, phải van xin, phải nguyện cầu ngày, đêm không ngừng nghỉ cho đến hơi thở cuối cùng.

Miệng niệm, tai nghe rõ tiếng mình niệm Phật, Tâm tha thiết nguyện cầu được vãng sanh. Kiềm thêm phần TRÌ CHÚ để hộ cho thân tâm được an, trí huệ phát sanh mới nhận diện được đâu là chánh pháp để tu tập, ai là chánh nhân để kết bạn, ai là Minh Sư để học hỏi..v.v.....

Cái sức TỰ LỰC của hành giả phải chắc, thì mới có khả năng phát ra được cái TÂM LỰC mạnh thì mới cảm ứng cái THA LỰC của đức Phật, mới có thể “hút” hành giả vào cõi Cực lạc được. Bằng chứng cho chúng ta thấy rõ là :

Vong hồn của bà Thiện Tâm này không có sức Tự Lực chút nào cả, cho nên Phật tuy đứng đợi bà ở không trung nhưng bà không tài nào đến được. Vì Tâm của bà không có cảm ứng với Tâm của Phật!. Tuy hồn bà có được nhiều người đồng tâm hộ niệm, nhưng phải chính bản thân của bà cũng phải có chút vốn của TÍN, HẠNH, NGUYỆN. Đằng này bà chẳng có chút gì cả. Nghiệp quả thì tràn đầy cả thân tâm, khi sống cũng chẳng gây tạo được phước đức chi. Tâm luôn cố chấp, sân tức, tham cầu, ích kỷ, nhất là không tin Trời, Phật, Thần thánh. Cho nên khi chết mới bị QUỶ bắt, tra khảo đánh đập.

1. Nhờ có người con cháu biết đạo, biết trì Chú, biết niệm Phật, biết đem công đức tu tập hồi hướng cho cha mẹ 7 đời (*thất thế phụ mẫu*) nên bà mới được thoát khỏi 3 ác đạo.

2.- Nhờ cô chủ lễ biết cách dùng Mật Tông (*ấn chú*) để trợ niệm khi bà kêu cô ấy cứu giúp, nhưng bà cũng vẫn bị dính cứng lại không đi được nữa đã nhiều lần rồi.

Đúng lý ra bà đã bị đọa trong 3 ác đạo, cũng nhờ con cháu biết trì Chú, biết Sám hối cầu siêu cho bà, hồi hướng cho bà 7 thất, nên mới được thoát cảnh đọa đày. Lại được cô chủ lễ trì Chú tiếp dẫn nên mới được bay lên Trời. Nhưng vì sức Tự Lực không có cho nên không đi được, thấy Phật mà không tới được, và thấy Thánh Chúng cũng không tới được. Sau cùng bà chỉ đi theo ánh sáng của “nghiệp lực” dẫn đường.

Quý vị tự đoán xem hồn bà Thiện Tâm này được sanh về cõi trời nào ???

Phải biết, đâu phải ai muốn xin về cõi Phật là lập tức hộ niệm cho họ đâu !

- a.- Người chủ lễ phải hiểu biết nhiều về cõi Tây Phương Cực Lạc và hạnh nguyện của đức Phật A-DI-ĐÀ , thì mới có thể hộ niệm được vãng sanh đúng pháp.
- b.- Phải hiểu rõ cái nguyện tâm của người sắp chết, thuần đời hay thuần đạo, xả bỏ nhiều hay chấp nhất nhiều, tánh tình khi còn sống keo kiệt, sân hận như thế nào, lòng TIN về TỊNH ĐỘ sâu hay cạn rồi mới hộ niệm. Chứ không phải ai chết, hú một tiếng là rách áo, rách mỡ chạy tới ép bức người sắp chết phải về Cực lạc hết cả đầu.

Vì đây là lần đầu tiên cô chủ lễ này gặp phải trường hợp khó giải, mà cô ấy đã cứu giúp cho hồn bà này thoát được 3 ác đạo, thoát khỏi luân hồi cõi người. Tuy bà không được vãng sanh cõi Phật, nhưng ít nhất cũng được thác sanh vào cõi Trời. Cao hay thấp còn tùy theo “ PHƯỚC ĐỨC” đã gieo trồng khi còn sống nhiều hay ít, hay chỉ toàn là ác nghiệp. Còn tồn tại ở cõi Trời bao lâu thì không ai biết được, tất cả đều do nghiệp lực chiêu cảm !

Khi hết phước Trời cũng sẽ trở xuống trần để trả nghiệp ác (*đã gây tạo nhiều đời trong quá khứ*), hoặc đọa lạc trong 3 ác đạo mà thôi.

Cho nên, khi còn làm người không chịu phát tâm tu hành chân chánh, mà chạy theo phong trào hiện đại (*nay chạy theo pháp môn này, mai chạy theo pháp môn khác, tu tập lung tung không có chuyên nhất một pháp môn nào chánh cả*), chạy theo tiếng gọi của đời (*ai rủ đi đâu cũng đi, tham dự khắp chỗ*), thì sẽ khổ lụy ngàn đời sau khi mạng chung. Không ai cứu cho mình được, chỉ bằng chính mình tự cứu và tự giải nghiệp ác cho chính bản thân trước khi chết. Nhân quả phân minh và nghiệp báo chiêu cảm rõ ràng. Cho nên muốn hộ niệm cho người sắp lâm chung phải biết dùng phương tiện, nỗ lực thuyết giảng khai thị để chuyển hóa tâm thức (*oán hận, uất ức*) của người sắp chết. Cho đến khi nào vong linh chịu tha thứ, chịu buông xả mọi sự trói buộc (*hận thù, tức giận*), mới giải tỏa được “Oán Nghiệp”. Thần thức họ được nhẹ nhàng thì lập tức thoát khỏi cảnh khổ mà siêu thăng đến cõi lành.

Tuy nhiên nếu gặp trường hợp nghiệp lực quá nặng nề, thân nhân cũng phải nỗ lực phát tâm làm những việc lành “đột xuất” như :

- Con cháu, thân nhân quyến thuộc phát tâm IN KINH Đại Thừa, Kinh SÁM HỐI DIỆT TỘI, Kinh ĐỊA TẠNG, Kinh TỊNH ĐỘ, Kinh NHÂN QUẢ BÁO ỨNG. Cùng nhau chí thành đọc tụng mỗi ngày suốt 49 ngày, hồi hướng đến cho hương linh nương theo Ấn Chú Phật Lực mà được giảm nhẹ nghiệp báo. Song song với Tụng Kinh, Sám Hối, con cháu còn phải nỗ lực làm nhiều điều phước thiện lớn khác (*cụ thể như bố thí, xây cất trường học, nhà chùa, cúng dường, giúp đỡ những hội từ thiện...v.v....*) hồi hướng cho hương linh, để tỏ lòng hiếu thảo khẩn thiết cũng có thể chuyển hóa tâm thức, giúp hương linh chuyển được nghiệp nặng thành nghiệp nhẹ mà được siêu thoát về cõi lành, thoát khỏi 3 ác đạo.

Chứ không phải thỉnh chư Tăng, Ni đến tụng Kinh là đủ, chôn cất xong, ký thác vô Chùa là đã làm tròn bốn phận (*quan trọng, suốt tháng không bao giờ tưởng nghĩ đến nữa ! Có khi 2, 3 chục năm cũng chẳng thấy mặt thân quyến đến thăm*). Cần phải vận dụng các phương tiện hỗ trợ cho việc siêu độ như tụng Kinh Địa Tạng, in Kinh Đại Thừa, thỉnh tấn Sám Hối, trì Chú, Niệm Phật, hoặc bố thí và làm các việc Phước thiện để hồi hướng cho cha mẹ, ông bà của mình, cầu mong cho họ vượt thoát khổ ách. Rất nhiều người chết trong những hoàn cảnh bất đắc kỳ tử (*như bị giết hại*), sự hận thù này chưa giải, việc uất ức chưa buông, còn tham luyến tiền của, hoặc con cái còn nhỏ dại...v.v....do có những tâm lý trói buộc quá nặng nề đó, thần thức sẽ khó buông bỏ, nên họ không được siêu thoát, mà cứ vất vưởng ở trần gian để báo oán. Họ chết ở đâu thì hồn sẽ ở chỗ đó để tìm cách trả thù những kẻ đã giết hại mình và quấy nhiễu con cháu.

Y theo lời Phật dạy, tất cả 12 loài chúng sanh không một ai thoát được ra ngoài cái vòng “sanh tử” cả. Chỉ có khác nhau là chết hiền hay chết dữ mà thôi. Siêu hay đọa đều do cái “tâm thức” thuần chánh nhiều, hay thuần tà nhiều mà thôi. Hễ chánh nhiều thì siêu, tà nhiều thì đọa lạc trong 3 ác đạo.

Vì thế, trong 49 ngày rất ư là cần thiết để cứu độ thân nhân, thời gian 49 ngày thân nhân phải nỗ lực hết sức mình làm tất cả việc phước thiện mới mong cứu giải được nghiệp lực, giúp thân nhân thoát khỏi 3 ác đạo.

1.- Có những trường hợp như người khi còn sống đã gây tạo nhiều phước thiện, gieo trồng nhiều “âm đức”, lại biết tu tập theo chánh pháp của Phật gia, tinh tấn Sám Hối Thập Nhị Danh Diệt Tội, biết in Kinh đại thừa, biết tạo phương tiện giúp người người hữu duyên tu tập, nhất là biết xa lìa bạn ác, tránh những nơi tà quấy, tranh chấp. Lại biết ẩn dật tu hành, chuyên cần trì Chú diệt tội, sám hối ngày đêm, Niệm Phật không ngừng. Nhất là tập xả bỏ được mọi sự trói buộc nào mà có thể làm cho thân tâm bất an. Tha thiết nguyện cầu xin được vãng sanh về cõi Phật. Người này có đầy đủ TÍN, NGUYỆN, HẠNH, khi lâm chung thân thức trực chỉ Tây Phương không chướng ngại. Những người này không trải qua 49 ngày.

2.- Có những người chỉ biết làm việc phước thiện, không làm những điều ác (*không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm*), không giao du với bạn ác, không tranh chấp, không tham sân, hiếu thảo với cha mẹ, yêu thương vợ con, luôn giữ được thân tâm nhẹ nhàng, an ổn và luôn vui tươi trong bốn phận. không có tạo tội “**phỉ báng Tam Bảo**”, vì không biết gì về Phật pháp cả. Những người này chết siêu thăng lên cõi Trời không trải qua 49 ngày.

3.- Có những người khi còn sống biết hiếu thảo với cha mẹ, không làm điều ác (*không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm*) biết làm việc Phước thiện, có QUY Y TAM BẢO, nhưng không biết tu hành chi cả, cũng không biết sám hối, niệm Phật. Bản thân không đi chùa, không tu niệm, nhưng lại cho phép cha mẹ, vợ con đi chùa, tu tập tùy thích.

Những người này chết phải trải qua 49 ngày, mới quyết định tái sinh làm người (*sang hoặc hèn, ngu si hay trí huệ, đẹp hay xấu..v.v...*). Tất cả đều tùy theo phước nghiệp cuối cùng của ngày 49, dẫn đường mà thọ lấy quả báo.

4.- Có những người khi còn sống bất hiếu cha mẹ, cấm cha mẹ thờ Phật trong nhà, cấm vợ con trì Chú, niệm Phật, tụng Kinh, phản đối việc thờ cúng. Chuyên giao du với ác đảng, làm việc tà ác, chửi mắng cha mẹ, đánh đập vợ con. Trộm cắp, sát sanh hại vật (*chuyên ăn thịt tươi, máu sống; dùng mọi thủ đoạn để có tiền, hoặc thư ếm hại người lành, chiếm đoạt vợ con người khác. Nhất là phỉ báng Tam Bảo (khinh chê người trì chú, niệm Phật, chê pháp môn này, phỉ báng pháp môn kia..v.v....)* Những người này chết không trải qua 49 ngày. Bởi vì sau khi hơi ra khỏi mũi lập tức đọa vào 3 ác đạo (*địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh*).

Trong kinh Phật dạy,

Nghiệp nhơn mà chúng sanh gây tạo khi còn sống có rất nhiều loại. Nhưng gộp chung lại thì chỉ có 3 loại nghiệp nhơn chánh là :

- 1.- Nghiệp nhơn của Thân.
- 2.- Nghiệp nhơn của Khẩu.
- 3.- Nghiệp nhơn của Ý.

- a.- Thế nào là nghiệp nhơn của Thân? - *Sát sanh, trộm cắp, tà dâm (sát, đạo, dâm).*
- b.- Thế nào là nghiệp nhơn của Khẩu? - *Nói ác, nói thêu dệt, nói dâm thọc hai chiều, nói láo.*
- c.- Thế nào là nghiệp nhơn của Ý? - *Tham, sân, si.*

Chính vì 3 loại nghiệp nhơn này. Nên sau khi chết, trong vòng 49 ngày, cái “thần hồn” (có phép, chui được xuống đất, đi xuyên qua tường, bay lên không, đi trên mặt nước, những thần hồn đó tới gần mình, đứng sát, mình không thấy được, không nhận biết. Đó gọi là thân “trung ấm”) của người chết như ngậy, như diếc, hoặc bị cầm giữ ở các ty, sở dưới âm phủ để biện luận về các nghiệp nhơn đã gây tạo ra khi còn sống. Khi thẩm định xong, mãn 49 ngày thời y theo nghiệp tối hậu (còn sót lại sau cùng) mà thọ lấy quả báo.

Chính vì vậy cho nên Phật dạy :

- Trong vòng 7 thất, tức là 49 ngày, nếu các hàng cốt nhục thật sự thương người đã mất, nên phát tâm nỗ lực cúng dường, in Kinh Phật, đọc tụng Kinh điển Đại Thừa, hoặc niệm các danh hiệu Phật, Bồ Tát và làm mọi phước lành để hồi hướng cầu siêu độ, vì hồn người chết luôn trông ngóng, chờ đợi hàng cốt nhục, thân nhân vì mình mà làm việc phước thiện. Nếu như hết dạ chí thành thì trong vòng 49 ngày, hương linh dù có bị tội nặng cũng được chuyển thành tội nhẹ, còn tội nhẹ thì được tiêu trừ luôn.

Sở dĩ được như thế là do nhờ nơi cái oai đức và cái nguyện lực của chư Phật, chư Bồ Tát mà cảm ứng ra như vậy. Sau 49 ngày đó rồi, hương linh được đầu thai chuyển kiếp.

Những sự việc này, nếu không nhờ Phật nói ra thì chúng ta làm sao biết được !

Do vì không biết được cho nên các bậc ông bà cha mẹ của chúng ta xưa nay thấy đều lầm lẫn, một điều rất là quan trọng :

- Cứ đốt nhang trước bàn thờ người chết, khi có chuyện gì nguy cấp, hay là buồn tủi vì con cái..v.v.....thì kêu tên người chết về phò hộ cho mình hoặc cho gia quyến được tai qua nạn khỏi, hay thành tựu việc mong muốn của mình, gặp nhiều may mắn..v.v.....

Đây là một điều sai lầm rất lớn !

Tại sao ?

Bởi vì cái hồn của người chết đó họ bị cái tiền nghiệp lôi kéo, có vong linh bị bắt, bị đánh đập, bị giam cầm. Thân họ còn lo chưa xong, hằng luôn mong ngóng ở nơi người sống biết tu tập phước lành, biết tụng kinh, niệm Phật cầu siêu cho họ tựa như người bị nhốt trong ngục tù, mong ngóng thân nhân chạy chọt cứu vớt mình ra khỏi tù vậy. Chớ có lý nào kẻ ở ngoài khám mà mong chờ người đang ở trong tù cứu vớt người ở ngoài đâu !

Thì ở đây cũng vậy, người ở âm phủ chờ mình cầu siêu, cứu vớt cho họ, giúp đỡ cho họ, thay thế họ sám hối, tụng kinh, niệm Phật, làm phước thiện dùm cho họ để họ có thêm được phước đức, có đủ điểm tốt để được ra khỏi ngục đi đầu thai kiếp khác. Nhưng thân quyến trên này không thềm làm gì hết, có người ký thác vô chùa là xong việc.

Họ nghĩ rằng : - Việc siêu độ cho người chết là việc của Tăng, Ni tụng Kinh cầu siêu, cúng cơm cho vong linh ở chùa là đầy đủ rồi, không cần đến thân nhân phải tụng niệm !

Tại sao ?

Có nhiều lý do lắm, Bảo Đăng chỉ xin kể ra sơ sơ thôi :

- 1.- Không thật lòng thương người mất.
- 2.- Không biết lý Nhân Quả (bởi vì không chịu nghe giảng pháp).

- 3.- Hoặc là biết nhưng sợ tốn kém bạc tiền.
- 4.- Sợ tụng Kinh, niệm Phật mệt, khan cổ, lạy Sám hối, lạy Phật sợ đau đầu gối, mỏi lưng.
- 5.- Khóa lễ dài quá ! Cả 2, 3 tiếng đồng hồ, mất nhiều thì giờ quá !
- 6.- Sợ người ta cười là mình mê tín dị đoan..v.v....

Chẳng những không làm y theo lời Phật dạy để cứu độ hương linh, mà ngược lại còn làm cho hương linh mang thêm tội qua các việc “sát sanh, hại vật” (như giết heo, giết gà, giết vịt, giết bò..v.v....) để làm ma chay cúng kiếng, đãi đằng bà con lối xóm theo như cổ lệ ma chay xưa nay của ông bà để lại ! Trong kinh Địa Tạng có dạy rằng :

- Nếu như muốn cúng bái cho hương linh thì nên làm chay với thức ăn tinh sạch, kỹ lưỡng. Trong khi sắm sửa đồ cúng chưa xong, cũng như trong lúc đương làm chớ nên đem nước gạo hoặc lá rau, hoặc các loại thức ăn dùng để cúng kiếng đổ vãi ra nơi mặt đất. Các đồ chưa dâng cúng cho Phật cùng Tăng thời chẳng được ăn trước. Nếu như làm trái phép vừa kể trên thời người chết đó không được hưởng một chút phước nào cả.
- Còn nếu y theo lời dạy trên mà làm, nghĩa là thức ăn giữ gìn kỹ lưỡng, tinh sạch, đem dâng cúng dường rồi hồi hướng cho hương linh (tức là nhờ chư Tăng chú nguyện cho) trong 7 phần công đức hương linh hưởng chỉ có 1 phần, 6 phần còn lại về người tụng Kinh, niệm Phật, cúng dường.

Cho nên, cầu hương linh về phò hộ cho gia đình là một điều sai lầm! Bởi vì người chết còn bị giam tù nơi địa ngục, bị hình phạt ở trong đó, bị ngàn muôn sầu thảm ở trong đó, trông nhờ mình cứu mà không chịu cứu. Trái lại mong cho họ cứu mình, đó là điều trái ngược.

Lúc nhỏ, Bảo Đăng thường nghe bà con cô bác cúng khấn như vậy :

- Ông ơi ! ông sống khôn, chết thiên, ông về phò hộ cho tui, đừng bỏ tui với mấy con nha ông. Phò hộ cho tui mua may, bán đắt, nhiều may mắn..v.v....

Thậm chí mỗi khi ăn cơm còn bới 1 chén để kế bên, gấp thức ăn mà ông thích, rót rượu nữa, bữa ăn nào cũng thế, làm những món ăn mà khi còn sống ông thích ăn. Tưởng làm vậy là hương linh hưởng được, nhưng thật ra hương linh đâu có hưởng được chút gì đâu !

Trong kinh Địa Tạng dạy :

- Các loài ma quỷ vất vơ, vất vưởng biết được tâm của người cúng như vậy, nên giả hình làm người thân trong chiêm bao cho thấy, làm cho người sống tưởng thật nên càng thêm tha thiết cầu thỉnh. Các hồn ma đó tiện dịp giả làm cứu huyền thất tổ, hoặc hương linh người mới chết, lẫn lộn vào trong nhà hưởng đồ cúng tế. Chúng ở luôn trong nhà lâu ngày tháng làm cho gia đình con cháu đau bệnh hoặc gây khủng bố trong gia đình. Chúng khiến cho trong nhà tràn đầy âm khí, mà các người sống không hề hay biết, lâm vào trong cảnh “rước ma quỷ vào nhà”, sống chung cùng với ma quỷ, ăn chung mâm, ngủ chung giường với chúng. Từ từ chúng nhập vào người hút chân khí, hút máu, khống chế cả hồn lẫn xác. Thân thể ngày càng mệt mỏi, chậm lụt, xanh xao, vàng vọt, đầu óc thần thờ, ngây dại, nói cười một mình, bỏ học, bỏ việc làm, bỏ vợ, bỏ con chỉ thích ngồi trong xó tối, nói lầm nhảm, có khi sân tức đập phá, vợ chồng gây gổ, la mắng con cái..v.v..... Từ đó chết lần chết mòn, sau khi mạng chung đọa vào 3 ác đạo.

Việc này hiện nay số người bị dựa nhập nhiều không thể kể xiết. Nhà nhà ai oán, khổ sầu, vợ chồng ngày càng xa cách, sân tức, thường mắng nhiếc lẫn nhau mà không biết làm cách nào để giải.

Oan gia nghiệp báo bao vây tứ phía, chờ chực sẵn ngay trước cửa nhà. Hễ ai có Oan nghiệp với họ sẽ bị nhập ngay.

Tóm lại, phạm nếu con người khi còn sống. Tất cả chúng ta THÂN, KHẨU, Ý ai cũng tạo tội hết, không nhiều thì ít, chớ đừng tưởng thân, khẩu, ý người khác tạo tội, còn thân, khẩu, ý của tôi không tạo tội là một điều nguy hại rất là to lớn vậy.

Cho nên, phạm làm người có chút trí huệ, biết điều đạo lý, có tri chú, niệm Phật thì khi mình thấy người khác gây tạo tội lỗi, đừng có trề nhúng, khen chê, chỉ trích người mà phải nên quán xét lại 3 nghiệp Thân, Khẩu, Ý của chính mình có đủ tốt hay không? Bản thân sẽ tự thấy các tội lỗi của mình so với người đôi khi còn nhiều hơn nữa, phải phát lòng “tàm quý” (*ở trong thì hổ thẹn với mình, ở ngoài thì hổ thẹn với người*), mà lo tu sửa lại 3 nghiệp. Trong kinh gọi là SÁM HỐI.

Đến khi chết, các hàng thân quyến còn sống biết rõ hương linh sinh thời đã gây tạo nghiệp nơi Thân, Khẩu, Ý nặng nhẹ như thế nào thì phải vì hương linh đó mà tu tập các công đức, tụng kinh, niệm danh hiệu Phật, Bồ Tát. Đem của cải của người mất như tiền, bạc, vàng, ngọc, quần áo lụa là, nhà cửa, xe cộ..v.v.....bán lấy tiền, rồi dùng tiền đó, hoặc in Kinh điển Đại Thừa phân phát khắp nơi, hoặc đúc tượng Phật cúng dường, tượng Bồ Tát, hoặc tu sửa chùa chiền, bố thí, cúng dường tứ sự cho chư Tăng (*phải là chư Tăng có đầy đủ giới hạnh, ẩn dật tu hành, chứ không phải hàng cư sĩ trọc đầu (là người xuất gia chuyên làm việc của người đời, không có giữ giới hạnh)*).

Trong vòng 49 ngày đọc Kinh ĐỊA TẠNG được 49 quyển, rồi đem hết các công đức đó hồi hướng cho quá vãng hương linh.

Nếu như hương linh ấy có đủ hết các tội chướng, đáng lẽ phải bị đọa vào trong 3 ác đạo, nhưng vì nhờ những công đức tụng Kinh Địa Tạng, nên sau 49 ngày thần thức được thoát cảnh địa ngục, thác sanh về nơi cõi Trời, Người, hưởng quả an vui thù thắng, vi diệu. Tất cả tội nghiệp thảy đều được tiêu trừ.

Tóm lại,

Phạm là Phật tử tuy có ăn chay, bố thí, tụng kinh, niệm Phật, nhưng đa phần chỉ chú ý về hình thức bên ngoài mà thôi. Ít có ai chú trọng về phương cách tu tập để dứt trừ “phiền não” cả. Cho dù có tụng kinh, niệm Phật nhiều cách mấy, kết quả cũng không được bao nhiêu. Bởi vì cái tâm phiền não và vọng duyên đã thiêu đốt hết phần công đức của tụng kinh, niệm Phật rồi không có đầy đủ “phước đức” để siêu độ được cho thân quyến, không đủ “tâm lực” cứu độ thân nhân ra khỏi 3 ác đạo.

Người có cái tâm phiền não sẽ có nhiều chướng duyên trên bước đường tu tập. Trong kinh gọi là “phiền não chướng”. Hễ phiền não tăng lên một phần thì đạo tâm phải giảm đi một phần. Nếu cái chướng phiền não nhiều thì cái tâm sẽ bị u ám, mê mờ không tự chủ được. Pháp thân huệ mạng sẽ bị phiền não phá hại.

Mà muốn cứu độ cho mình, cho người sống lẫn người chết đòi hỏi phải có được cái tâm “trong sáng” mới phát sanh trí huệ, mới biết dùng phương tiện trong mọi hoàn cảnh, biết tùy duyên nghiệp mà thuyết pháp khai thị để cứu độ vong linh, vững tâm trì Chú, Niệm Phật thì mới thành tựu được đạo quả.

Nam mô A-DI-ĐÀ PHẬT.

Btg. Bảo-Đăng hiệu Vô Năng

Khoai tây, nấm, cheese với trứng đút lò

1 cup khoai tây xắt cục nhỏ (*chiên dòn*)
1m. ăn canh bơ hoặc dầu olive
½ trái cà chua (*bỏ hạt xắt cục*)
¼ củ hành tây (*nếu thích*)
1 cộng hành lá xắt nhỏ (*nếu thích*)
¼ cup nấm rom tươi xắt mỏng
½ cup thịt băm chay (*hoặc sausage chay*) xắt cục.
¼ cup cheese sợi (*loại nào cũng được*) chứa lại phân nửa.
½ m cà phê bột nêm
¼ cup cream of mushroom
1m. ăn canh sweet Masala
1m cà phê agave

Phần 2:

2 trứng, cheese, Mexican salsa sauce

*Mở lò để broil cho nóng trước. Cho bơ vào chảo cho củ hành, thịt vào xào lên, cho hết phần 1 còn lại xào đều, để lửa vừa. Cho vào đĩa sâu, đập 2 trứng lên trên bỏ vào lò khoảng 4 phút (*hoặc thấy trứng chín là được*) lấy ra rắc cheese lên trên trứng, cho vào lò 3 phút nữa cho cheese chảy ra vàng (*đừng để cháy*), cho sour cream lên trên (*nếu thích*). Ăn với salsa.



CỦ SẴN xào với NẤM, THỊT CHAY CUỐN

1 củ sắn lớn (*băm được 4 cups*)
1 cup carrot băm
1 cup nấm rom tươi (*hoặc nấm đông cô*) băm.
1 cup thịt chay băm
2m. ăn canh dầu ăn
½ m. cà phê bột nấm
½ m. cà phê muối
2m. canh agave (*hoặc đường cát*)
1m. ăn canh nước tương
½ cup đậu phộng đâm nhỏ (*chứa lại phân nửa*)

Mở lửa lớn, cho dầu vô chảo và tắt cả phần một vô xào. Thấy củ sắn trong là được, không nên xào lâu quá mất ngon. Cho ¼ cup đậu phộng còn lại lên trên mặt, ngò. Bánh tráng cuốn với rau thơm, salad, nước chấm.



Trứng ốp la rim

Phần 1:

6 cái trứng lớn (*chiên ốp la*)
3m ăn canh nước tương
½ m cà phê bột nấm
¼ m cafe tiêu
½ m cà phê ớt khô
¼ cup veg. broth
2m. ăn canh agave (*hoặc đường cát nâu, hoặc ½ cây đường thẻ*)
1m canh rượu Sweet Masala
1m cà phê paprika

Mở lửa lớn, cho trứng ốp la và cho hết phần 1 vào, hạ lửa Xuống vừa (*số 4*), đậy nắp rim 15 phút là được. Ăn với com.

